

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO THÔNG TƯ
HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MỘT SỐ NỘI DUNG TIÊU CHÍ THUỘC BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ
XÃ NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2026 – 2030 THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (Cục ĐCK) đã tổ chức lấy ý kiến góp ý đối với hồ sơ Dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện một số nội dung tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương (sau đây gọi tắt là Dự thảo Thông tư).

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến góp ý, phản biện xã hội: 02 Bộ, EVN và 34 địa phương

Tổng số ý kiến nhận được:

- ... ý kiến của Bộ (Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường), EVN.
- ... địa phương.

Cục ĐCK đã đăng tải hồ sơ Dự thảo Thông tư trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công Thương để lấy ý kiến góp ý theo quy định và không nhận được ý kiến góp ý nào qua Cổng thông tin điện tử.

2. Kết quả cụ thể như sau:

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	Nội dung của dự thảo Thông tư	Cà Mau, Hải Phòng, Quảng Ninh, Đắk Lắk, Thái Nguyên,	Cơ bản thống nhất	

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Khánh Hòa, Nghệ An, Đà Nẵng, Tuyên Quang, Đồng Tháp, Gia Lai, Lào Cai, Huế, Vĩnh Long Điện Biên, Sơn La, Đồng Nai, Cao Bằng, Quảng Trị	Nhất trí với toàn bộ nội dung dự thảo	
1	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Thông tư này hướng dẫn thực hiện một số nội dung tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, bao gồm: 1. Nội dung tiêu chí số 2.4: Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định; 2. Nội dung tiêu chí số 2.5: Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; 3. Nội dung thuộc tiêu chí số 3.10: Có	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	- Tại Điều 1, đề nghị xem xét, chỉnh sửa thành “ <i>Thông tư này hướng dẫn thực hiện một số nội dung tiêu chí thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương quy định tại Phụ lục I Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030, bao gồm:...</i> ”.	- Tiếp thu

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	<p>cum công nghiệp được quy hoạch, đầu tư xây dựng đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật;</p> <p>4. Nội dung tiêu chí số 7.3: Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử.</p>			
2	<p>Điều 2. Đối tượng áp dụng Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố (sau đây gọi chung là ủy ban nhân dân cấp tỉnh), ủy ban nhân dân các xã, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến các tiêu chí quy định tại Điều 1 Thông tư này.</p>	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	<p>- Tại Điều 2: Đề nghị xem xét, chỉnh sửa cụm từ "...có liên quan đến các tiêu chí..." thành "<i>...có liên quan đến các nội dung tiêu chí...</i>", để thống nhất với quy định tại Điều 1 của dự thảo Thông tư.</p>	Tiếp thu
3	<p>Điều 3. Giải thích từ ngữ</p>			
	<p>1. Chợ nông thôn là chợ được tổ chức ở các khu vực địa giới hành chính thuộc vùng nông đáp ứng các quy định tại Thông tư này.</p>	<p>Ninh Bình</p> <p>Vụ Pháp chế</p>	<p>- Đề nghị chỉnh sửa thành: " 1. Chợ nông thôn là chợ được tổ chức ở các khu vực địa giới hành chính thuộc vùng nông thôn đáp ứng..."</p> <p>- Khoản 1 Điều 3 dự thảo Thông tư quy định: "<i>1. Chợ nông thôn là chợ được tổ chức ở các khu vực địa giới hành chính thuộc vùng nông đáp ứng các quy định tại Thông tư này.</i>". Tuy nhiên, hiện khoản 10 Điều 3 Nghị định 60/2024/NĐ-CP về phát triển và quản lý chợ quy định: "<i>Chợ nông thôn là chợ ở các khu vực địa giới hành chính không bao gồm địa bàn phường thuộc thị xã, quận và thành phố.</i>". Do đó, đề nghị rà soát lại quy định tại dự thảo Thông tư để đảm bảo sự phù hợp và thống</p>	<p>- Đối với các ý kiến của Ninh Bình, Vụ Pháp chế, Lào Cai, Bắc Ninh: Tiếp thu, điều chỉnh thành: "<i>Chợ nông thôn là chợ ở các khu vực địa giới hành chính không bao gồm địa bàn phường thuộc thị xã, quận và thành phố.</i>"</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Lào Cai Bắc Ninh	nhất. - Tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Thông tư, đề nghị chỉnh sửa lại như sau: “1. Chợ nông thôn là chợ được tổ chức ở các khu vực địa giới hành chính thuộc vùng nông thôn đáp ứng các quy định tại Thông tư này”. Bổ sung từ “ thôn ” tại Khoản 1 Điều 3 như sau “Chợ nông thôn là chợ được tổ chức hoạt động ở các khu vực địa giới hành chính thuộc vùng nông thôn đáp ứng các quy định tại Thông tư này.	
	2. Cơ sở bán lẻ khác: a) Siêu thị là loại hình theo quy định tại Thông tư số 33/2022/TT-BCT ngày 20/12/2022 của Bộ Công Thương ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Công Thương. b) Siêu thị hạng 1, siêu thị hạng 2, siêu thị hạng 3 là loại hình siêu thị theo quy định tại Thông tư số 33/2022/TT-BCT ngày 20/12/2022 của Bộ Công Thương ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Công Thương. c) Siêu thị mini là loại hình cơ sở bán lẻ đáp ứng các tiêu chí quy định tại Thông tư này. d) Cửa hàng tiện lợi hoặc cửa hàng kinh doanh tổng hợp là loại hình cơ sở bán lẻ	Vụ Pháp chế	- Điểm c khoản 2 Điều 3 dự thảo Thông tư quy định: “ <i>Siêu thị mini là loại hình cơ sở bán lẻ đáp ứng các tiêu chí quy định tại Thông tư này.</i> ”. Đề nghị rà soát lại nội dung giải thích từ ngữ đối với siêu thị mini đảm bảo thống nhất với quy định tại khoản 11 Điều 3 Nghị định 09/2018/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.	Tiếp thu

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	quy mô nhỏ, đáp ứng các tiêu chí quy định tại Thông tư này.			
	3. Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử của một xã được hiểu là việc xã thiết lập được hạ tầng hoặc hệ sinh thái hoặc vận hành đồng bộ, nơi các chủ thể kinh doanh vận dụng hoặc sử dụng thành thạo kỹ năng số để trực tiếp phân phối, bán sản phẩm ra thị trường thông qua các nền tảng thương mại điện tử mang lại hiệu quả kinh tế cho chủ thể kinh doanh và người dân, tối ưu hóa quy trình logistics tại chỗ, đảm bảo truy xuất nguồn gốc sản phẩm minh bạch và tạo ra sự chuyển đổi thực chất từ tư duy sản xuất truyền thống sang kinh tế số bền vững.			
	4. Các khái niệm: “Hoạt động thương mại điện tử” “Nền tảng thương mại điện tử”, “Nền tảng thương mại điện tử trung gian”, “Livestream bán hàng” được quy định tại Điều 3 Luật Thương mại điện tử số 122/2025/QH15 của Quốc Hội.	Thái Nguyên	Đề nghị nêu rõ các khái niệm “Hoạt động thương mại điện tử” “Nền tảng thương mại điện tử”, “Nền tảng thương mại điện tử trung gian”, “Livestream bán hàng” vào dự thảo thông tư, do Luật Thương mại điện tử số 122/2025/QH15 của Quốc Hội có hiệu lực từ 01/7/2026, việc đưa các khái niệm này giúp Thông tư có tính độc lập tương đối, không bị lệ thuộc hoàn toàn vào tiến độ hiệu lực của Luật mới nhằm đảm bảo tính pháp lý xuyên suốt và tháo gỡ khó khăn cho các địa phương khi xét công nhận Nông thôn mới trong giai đoạn đầu năm 2026 (thời điểm Luật chưa	- Tiếp thu một phần. Về nguyên tắc kỹ thuật pháp lý, việc dẫn chiếu sang Luật chuyên ngành là phù hợp, tránh mâu thuẫn và đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật. Tuy nhiên, Luật Thương mại điện tử số 122/2025/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/7/2026, trong khi Thông tư này có thể được ban hành và áp dụng trước thời điểm đó; quá trình xét, công nhận danh hiệu Nông thôn mới trong giai đoạn đầu năm 2026 sẽ gặp vướng mắc khi Luật chưa có hiệu lực. Đề tháo gỡ bất cập này, cơ quan soạn thảo

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			có hiệu lực thi hành)	<p>tiếp thu và sẽ bổ sung quy định chuyển tiếp tại khoản 4 Điều 3 theo hướng: "Trong giai đoạn trước ngày 01 tháng 7 năm 2026 (khi Luật Thương mại điện tử số 122/2025/QH15 chưa có hiệu lực thi hành), các khái niệm 'Hoạt động thương mại điện tử', 'Nền tảng thương mại điện tử', 'Nền tảng thương mại điện tử trung gian', 'Livestream bán hàng' được hiểu và áp dụng theo quy định của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan còn hiệu lực."</p> <p>Cách tiếp cận này vừa đảm bảo tính dẫn chiếu đúng kỹ thuật pháp lý, vừa tháo gỡ khó khăn thực tiễn cho địa phương trong giai đoạn chuyển tiếp.</p>
	5. Chủ thể kinh doanh trong Mục 4 Thông tư này bao gồm: Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã, Hộ kinh doanh và Cá nhân kinh doanh có đăng ký theo quy định của pháp luật về đăng ký kinh doanh và pháp luật thuế, tiến hành hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn xã.			
	<p align="center">Chương II HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MỘT SỐ NỘI DUNG TIÊU CHÍ THUỘC BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ XÃ NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2026 - 2030</p>			

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	<p style="text-align: center;">Mục 1 HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NỘI DUNG TIÊU CHÍ “2.4. TỶ LỆ HỘ CÓ ĐĂNG KÝ TRỰC TIẾP VÀ ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐIỆN SINH HOẠT, SẢN XUẤT ĐẢM BẢO AN TOÀN, TIN CẬY VÀ ỔN ĐỊNH”</p>			
4	<p>Điều 4. Nội dung tiêu chí Tiêu chí “2.4: Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định” trên địa bàn cấp xã có nội dung sau: 1. Có hệ thống điện (bao gồm các nguồn điện từ lưới điện quốc gia hoặc ngoài lưới điện quốc gia; hệ thống các đường dây trung áp, hệ thống các trạm biến áp phân phối, các đường dây hạ áp, công tơ đo đếm phục vụ sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của nhân dân) đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, an toàn, tin cậy của ngành điện. Có hệ thống dây dẫn sau công tơ về hộ gia đình, hệ thống bảng điện và sau bảng điện của hộ sử dụng điện đảm bảo an toàn. 2. Đạt tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định: Xã nhóm 1 đạt $\geq 99\%$; Xã nhóm 2 đạt $\geq 99\%$; Xã nhóm 3 đạt $\geq 98\%$.</p>	Quảng Ngãi	<p>- Tại Điều 4, Điều 5 của dự thảo Thông tư và Phụ lục I (Đánh giá tiêu chí 2.4) có quy định nội dung: “Đạt tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định” trên địa bàn xã. Tuy nhiên, tại mục II, Phụ lục I “Hộ có đăng ký sử dụng điện trực tiếp” (Tiêu chí 2.4.2) chưa làm rõ khái niệm “Hộ có đăng ký sử dụng điện trực tiếp”. Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ khái niệm “Hộ có đăng ký sử dụng điện trực tiếp” để thống nhất trong quá trình thống kê, đánh giá và triển khai thực hiện tại địa phương.</p>	<p>- Hộ đăng ký sử dụng điện trực tiếp được làm rõ và xác định trong Phụ lục I tại các mục 2.1-2.5 theo các thông tin Mục đánh giá/Thành phần đánh giá/Nội dung đánh giá.</p>
5	<p>Điều 5. Đánh giá tiêu chí Đánh giá tiêu chí “2.4: Tỷ lệ hộ có đăng</p>			

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định” trên địa bàn cấp xã thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục I kèm theo Thông tư này.			
	Mục 2 HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NỘI DUNG TIÊU CHÍ “2.5. CƠ SỞ HẠ TẦNG THƯƠNG MẠI NÔNG THÔN”			
6	Điều 6. Nội dung tiêu chí Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn là hạ tầng thương mại được thiết lập tại địa bàn nông thôn gồm chợ nông thôn hoặc cơ sở bán lẻ khác đáp ứng các yêu cầu, quy định tại Thông tư này.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	- Tại Điều 6: Đề nghị rà soát, chỉnh sửa “Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn... đáp ứng yêu cầu, quy định tại Thông tư này” thành “ <i>Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn... đáp ứng yêu cầu, quy định tại Phụ lục II kèm theo Thông tư này</i> ”, để rõ hơn nội hàm của nội dung quy định.	Tiếp thu
7	Điều 7. Đánh giá tiêu chí Đánh giá tiêu chí “2.5. Cơ sở thương mại hạ tầng nông thôn” trên địa bàn cấp xã thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục II kèm theo Thông tư này.			
	Mục 3 HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NỘI DUNG THUỘC TIÊU CHÍ 3.10. “CÓ CỤM CÔNG NGHIỆP ĐƯỢC QUY HOẠCH, ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐẢM BẢO ĐÁP ỨNG CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT”			

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
8	<p>Điều 8. Nội dung tiêu chí Tiêu chí “Có cụm công nghiệp được quy hoạch, đầu tư xây dựng đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật” trên địa bàn cấp xã gồm các nội dung sau: 1. Cụm công nghiệp có trong Danh mục các cụm công nghiệp thuộc Quy hoạch tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về quy hoạch và pháp luật có liên quan. 2. Cụm công nghiệp được thành lập, mở rộng theo quy định về quản lý, phát triển cụm công nghiệp. 3. Cụm công nghiệp được đầu tư xây dựng đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật. Trường hợp cụm công nghiệp nằm trong phạm vi từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao một Ủy ban nhân dân cấp xã đánh giá nội dung tiêu chí cụm công nghiệp trên địa bàn.</p>			
9	<p>Điều 9. Đánh giá tiêu chí Đánh giá tiêu chí “Có cụm công nghiệp được quy hoạch, đầu tư xây dựng đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật” trên địa bàn cấp xã thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục III kèm theo Thông tư này.</p>			
	Mục 4			

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NỘI DUNG TIÊU CHÍ “7.3. TRIỂN KHAI HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ”			
10	<p>Điều 10. Nội dung tiêu chí Tiêu chí “7.3. Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử” trên địa bàn cấp xã gồm các nội dung sau: 1. Năng lực và kỹ năng số a) Kỹ năng số dành cho chủ thể kinh doanh: Chủ thể kinh doanh được đào tạo về một trong các kỹ năng sau: kỹ năng bán hàng livestream bán hàng, kỹ năng bán hàng qua mạng/trực tuyến, kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong thương mại điện tử, kỹ năng quảng cáo số, kỹ năng bán hàng xuyên biên giới hoặc các khóa đào tạo khác phục vụ hoạt động thương mại điện tử. b) Kỹ năng số dành cho cán bộ quản lý: Cán bộ xã và cán bộ công chức làm công tác quản lý trên địa bàn được đào tạo về một trong các kỹ năng sau: thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong thương mại điện tử; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong thương mại điện tử; đấu tranh chống hàng giả trong thương mại điện tử hoặc các khóa đào tạo khác liên quan tới công tác quản lý nhà nước về thương mại điện tử.</p>	Ninh Bình	<p>- Tại điểm a khoản 1 Điều 10, đề nghị chỉnh sửa thành: “...xuyên biên giới hoặc các khóa đào tạo khác phục vụ...” + Tại điểm c khoản 2 Điều 10, đề nghị chỉnh sửa thành: “...để bán hộ cho người dân cho người dân.” + Tại điểm đ khoản 2 Điều 10 nên điều chỉnh từ “...Các đơn vị thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, xã chủ trì...” thành “...Các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã chủ trì...” hoặc “ ...Các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân xã...”.</p>	<p>- Tiếp thu. - Tiếp thu - Tiếp thu và chỉnh sửa thành: <i>"Các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì tổ chức các phiên livestream để bán các sản phẩm, dịch vụ đặc trưng của địa phương."</i></p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	<p>c) Kỹ năng số cơ bản dành cho người dân: Người dân biết sử dụng smartphone để tra cứu giá cả thị trường và xem giới thiệu sản phẩm qua nền tảng số thương mại điện tử, mạng xã hội.</p> <p>d) Kỹ năng an toàn thông tin số: Người dân được phổ biến kiến thức về nhận biết và phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng khi giao dịch mua bán.</p>			
	<p>2. Hệ sinh thái cộng đồng thương mại điện tử địa phương</p> <p>a) Tổ hỗ trợ thương mại điện tử cộng đồng: Có tổ hỗ trợ do xã lập ra (thường là Đoàn thanh niên hoặc Hội phụ nữ, v.v...) để trực tiếp hỗ trợ, giúp đỡ chủ thể kinh doanh, người dân chụp ảnh, viết bài và vận hành gian hàng số hoặc hướng dẫn các kỹ năng số trong thương mại điện tử.</p> <p>b) Nhóm hỗ trợ, kết nối: Có nhóm hỗ trợ do các xã lập ra trên các nền tảng số để hỗ trợ người dân địa phương bán hàng trên mạng xã hội (Zalo, Facebook...) để hỗ trợ cộng đồng tham gia vào hoạt động thương mại điện tử.</p> <p>c) Chủ thể tiêu biểu: Có chủ thể kinh doanh địa phương đóng vai trò “đầu tàu” hay “dẫn dắt” các chủ thể kinh doanh khác trong địa phương triển khai thương mại điện tử và hỗ trợ thu mua, nhận ký gửi sản phẩm để bán hộ cho người dân</p>	Thái Nguyên	<p>- Tại điểm d, khoản 2, Điều 10, đề nghị điều chỉnh như sau: “d) Dịch vụ chuyển phát, giao nhận: việc cung ứng dịch vụ bưu chính, chuyển phát được thông suốt thực hiện dịch vụ lấy hàng tận nơi, giao hàng cho tổ chức, cá nhân tham gia thương mại điện tử (đơn vị cung ứng có thể nằm trên địa bàn xã hoặc liên xã)”</p>	<p>- Tiếp thu và chỉnh sửa điểm d khoản 2 Điều 10 thành: “d) Dịch vụ chuyển phát, giao nhận: Việc cung ứng dịch vụ bưu chính, chuyển phát được thông suốt, thực hiện dịch vụ lấy hàng tận nơi, giao hàng cho tổ chức, cá nhân tham gia thương mại điện tử trên địa bàn xã (đơn vị cung ứng dịch vụ có thể đặt trên địa bàn xã hoặc liên xã).”</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	<p>cho người dân.</p> <p>d) Dịch vụ logistics và giao nhận: Có đơn vị cung ứng dịch vụ bưu chính, chuyển phát hoặc logistics trên địa bàn xã thực hiện dịch vụ lấy hàng tận nơi, giao hàng cho tổ chức, cá nhân tham gia thương mại điện tử.</p> <p>đ) Số lượng phiên Livestream bán hàng: Các đơn vị thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, xã chủ trì tổ chức các phiên livestream để bán các sản phẩm, dịch vụ đặc trưng của địa phương.</p>			
	<p>3. Mức độ triển khai hoạt động thương mại điện tử</p> <p>a) Mức độ tham gia kinh doanh trực tuyến: Tỷ lệ chủ thể kinh doanh tại địa bàn triển khai hoạt động bán hàng trên các nền tảng thương mại điện tử.</p> <p>b) Mức độ hiện diện của sản phẩm địa phương trên các nền tảng số thương mại điện tử trung gian: Các sản phẩm OCOP (3 sao trở lên) hoặc các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (từ cấp tỉnh trở lên) của xã trung bày, giới thiệu hoặc bán trên các nền tảng thương mại điện tử được Bộ Công Thương xác nhận.</p> <p>c) Mức độ ứng dụng truy xuất nguồn gốc: Các sản phẩm OCOP (3 sao trở lên) hoặc các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (từ cấp tỉnh trở lên) của xã có mã QR</p>	Thái Nguyên	<p>- Tại điểm b, khoản 3, Điều 10, đề nghị điều chỉnh như sau: “Mức độ hiện diện của sản phẩm địa phương trên các nền tảng số thương mại điện tử trung gian: các sản phẩm OCOP (3 sao trở lên) hoặc các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (từ cấp tỉnh trở lên) của xã trung bày giới thiệu hoặc bán trên các nền tảng thương mại điện tử được Bộ Công Thương hoặc Sở Công Thương địa phương xác nhận)”.</p>	<p>- Tiếp thu một phần.</p> <p>Hiện tại nội dung tại điểm b, khoản 3, Điều 10 chỉ quy định việc hiện diện các sản phẩm OCOP (3 sao trở lên) hoặc các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (từ cấp tỉnh trở lên) của xã trung bày, giới thiệu hoặc bán trên các nền tảng thương mại điện tử trung gian (ví dụ Sàn giao dịch TMĐT) mà các nền tảng này đã được Bộ Công Thương xác nhận (các nền tảng hoạt động hợp pháp).</p> <p>Tuy nhiên, trên thực tế các sản phẩm địa phương có thể trung bày, giới thiệu trên các Nền tảng TMĐT trung gian (Sàn TMĐT/website, ứng dụng cung cấp dịch vụ TMĐT) hoặc trên các Nền tảng TMĐT kinh doanh trực tiếp (Website, ứng dụng TMĐT bán hàng). Theo quy định tại Nghị</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	<p>truy xuất nguồn gốc, minh bạch hóa quy trình sản xuất trên môi trường trực tuyến.</p> <p>d) Tổng giá trị giao dịch thương mại điện tử của các chủ thể kinh doanh trên địa bàn xã.</p>			<p>định số 85/2021/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 52/2013/NĐ-CP về Thương mại điện tử và Nghị định 146/2025/NĐ-CP quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại: Sở Công Thương các tỉnh, thành phố đã được phân quyền tiếp nhận thông báo website thương mại điện tử bán hàng và website ứng dụng TMĐT (Nền tảng thương mại điện tử kinh doanh trực tiếp theo quy định tại Luật TMĐT 122/2025/QH15). Do đó, việc mở rộng việc ghi nhận các kênh trưng bày, giới thiệu sản phẩm địa phương trên các kênh bán hàng hợp pháp bao gồm Website, ứng dụng TMĐT bán hàng là hợp lý, giúp Sở Công Thương là thuận tiện hơn trong việc đánh giá, xác minh nhanh hơn, trực tiếp hơn.</p> <p>Vì vậy, cơ quan soạn thảo tiếp thu và chỉnh sửa điểm b khoản 3 Điều 10 thành: <i>"...các sản phẩm OCOP (3 sao trở lên) hoặc các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (từ cấp tỉnh trở lên) của xã trưng bày, giới thiệu hoặc bán trên các nền tảng thương mại điện tử được Bộ Công Thương hoặc Sở Công Thương địa phương xác nhận."</i></p>
11	<p>Điều 11. Đánh giá tiêu chí</p> <p>Đánh giá tiêu chí “7.3. Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử” trên</p>			

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	địa bàn cấp xã thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này.			
	Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH			
12	Điều 12. Tổ chức thực hiện 1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ hướng dẫn tại Thông tư này, cụ thể hóa việc áp dụng nội dung tiêu chí đối với từng nhóm xã trên địa bàn, phù hợp với điều kiện thực tế và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bảo đảm mức yêu cầu không thấp hơn mức chuẩn và hướng dẫn tại Thông tư này.			
	2. Trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương a) Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công: Chịu trách nhiệm hướng dẫn triển khai, xử lý các vướng mắc phát sinh (nếu có) trong quá trình thực hiện các quy định tại Điều 8, Điều 9 Thông tư này. Đầu mối phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Công Thương theo dõi, tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Bộ kết quả thực hiện Thông tư này. b) Cục Điện lực: Chịu trách nhiệm hướng dẫn triển khai, xử lý các vướng mắc phát sinh (nếu có) trong quá trình thực hiện các			

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	<p>quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư này.</p> <p>c) Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước: Chịu trách nhiệm hướng dẫn triển khai, xử lý các vướng mắc phát sinh (nếu có) trong quá trình thực hiện các quy định tại Điều 6, Điều 7 Thông tư này.</p> <p>d) Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số: Chịu trách nhiệm hướng dẫn triển khai, xử lý các vướng mắc phát sinh (nếu có) trong quá trình thực hiện các quy định tại Điều 10, Điều 11 Thông tư này.</p>			
13	<p>Điều 13. Hiệu lực thi hành</p> <p>1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng ... năm 2026.</p> <p>2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì thực hiện theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.</p> <p>3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Bộ Công Thương (qua Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công) để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.</p>			

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
14	<p>Phụ lục I. Đánh giá Tiêu chí “2.4. Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định” trên địa bàn cấp xã</p>	<p>Bộ Nông nghiệp và Môi trường</p> <p>EVN</p>	<p>- Tại trang 13 (phần ghi chú), cần cần nhắc quy định về việc Tập đoàn Điện lực Việt Nam chỉ đạo, hướng dẫn các Tổng công ty, Công ty điện lực tỉnh trực thuộc phối hợp với Sở Công Thương/cơ quan chuyên môn về công thương ở cấp tỉnh, thành phố, xã [...] và <u>tham gia khi đánh giá kết quả</u> đạt/không đạt tiêu chí 2.4 về điện để đảm bảo tính chủ động và trách nhiệm của địa phương khi xét, công nhận nông thôn mới theo quy định.</p> <p>- Đối với Phụ lục I về đánh giá tiêu chí số 2.4 trên địa bàn cấp xã, tại mục 2.3 đến mục 2.5 quy định về thông tin nhận dạng tỷ lệ hộ sử dụng điện, EVN đề nghị sửa nội dung: “<i>Tỷ lệ số hộ ký hợp đồng mua bán điện đối với khu vực xã ...</i>” thành “<i>Tỷ lệ số hộ dân có điện đối với khu vực xã ...</i>”.</p> <p>Lý do: Nội dung đề xuất nêu trên nhằm bảo đảm thống nhất với cách xác định đã được áp dụng trong giai đoạn 2021 - 2025. Tại một số khu vực vùng sâu, vùng xa, hải đảo, các hộ dân chưa được cấp điện lưới nên chưa ký hợp đồng mua bán điện. Tuy nhiên, trên thực tế, một số hộ đã tự đầu tư nguồn điện tại chỗ, chủ yếu từ nguồn năng lượng tái tạo, để phục vụ nhu cầu sử dụng điện của mình và cấp điện</p>	<p>- Bảo lưu.</p> <p>- Bảo lưu.</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Hải Phòng	<p>cho các hộ xung quanh theo hình thức tự sản, tự tiêu, không phát sinh hợp đồng mua bán điện. Do đó, trường hợp tiếp tục sử dụng tiêu chí “Tỷ lệ số hộ ký hợp đồng mua bán điện” sẽ chưa phản ánh đầy đủ thực tế tiếp cận và sử dụng điện của người dân, đồng thời không bao quát các hộ đã có điện sử dụng nhưng không thuộc đối tượng ký hợp đồng mua bán điện.</p> <p>- Đối với hồ sơ pháp lý của công trình cấp điện tại mục 1.1, dự thảo Thông tư quy định: Trường hợp không có hoặc thất lạc hồ sơ, chủ đầu tư báo cáo cấp có thẩm quyền xác nhận đủ pháp lý. Đề nghị ban soạn thảo nghiên cứu bỏ quy định yêu cầu xác nhận của cấp có thẩm quyền trong trường hợp hồ sơ công trình bị thất lạc, hoặc quy định theo hướng giao đơn vị quản lý, vận hành công trình tổ chức rà soát, lập hồ sơ hiện trạng và chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, làm cơ sở để các địa phương xem xét, đánh giá khi thực hiện các tiêu chí liên quan.</p> <p>Lý do: Thực tế hiện nay nhiều công trình điện nông thôn đã được đầu tư từ lâu, qua nhiều giai đoạn với nhiều chủ thể đầu tư khác nhau, sau đó bàn giao cho các đơn vị</p>	<p>- Bảo lưu ý kiến, giữ nguyên như dự thảo. Hình thức này đã thực hiện bình thường trong các giai đoạn trước. Việc giao đơn vị quản lý vận hành tổ chức, rà soát, lập hồ sơ hiện trạng thuộc quy định của các tổ chức sở hữu và quản lý vận hành của hệ thống thiết bị.</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Quảng Ninh	<p>quản lý vận hành là doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, doanh nghiệp tư nhân, Hợp tác xã. Do vậy, trong nhiều trường hợp không còn xác định được đầy đủ chủ đầu tư ban đầu cũng như cơ quan đã phê duyệt dự án, dẫn đến khó xác định cơ quan nào là cấp có thẩm quyền để thực hiện việc xác nhận tính pháp lý của công trình.</p> <p>Mặt khác trong giai đoạn hiện nay các đơn vị hành chính cấp xã đã sắp xếp, sáp nhập theo chủ trương của Nhà nước, việc thay đổi địa giới và tổ chức bộ máy chính quyền cơ sở cũng làm cho việc xác định cơ quan có thẩm quyền xác nhận hồ sơ pháp lý của các công trình được đầu tư từ trước đây gặp nhiều khó khăn.</p> <p>- Tại nội dung phần I. Hệ thống cung cấp điện đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định theo quy định (Tiêu chí 2.4.1) thuộc Phụ lục I đề nghị bỏ 01 văn bản quy phạm pháp luật “Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng”. Lý do: Tại cùng 01 mục đánh giá nội dung hướng dẫn có trùng lặp nội dung văn bản</p>	<p>- Tiếp thu, chỉnh sửa nội dung bị trùng lặp.</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			<p>trong năm 2025, hệ thống lưới điện đã bị tàn phá nặng nề bởi 02 cơn bão số 5 và số 10 cùng các đợt mưa lũ lịch sử, gây thiệt hại hơn 103 tỷ đồng và làm gián đoạn cung cấp điện trên diện rộng. Đặc biệt, hạ tầng lưới điện nông thôn ở các vùng sâu, vùng xa (khu vực các huyện, thị xã Hương Khê, Vũ Quang, Kỳ Anh cũ) dù đã được nâng cấp nhưng vẫn rất dễ bị sự cố khi có thiên tai. Do đó, đề nghị Bộ Công Thương bổ sung quy định "miễn trừ/ không tính số lần và thời gian ngừng cấp điện do sự cố bất khả kháng (thiên tai, bão lũ)" khi đánh giá các chỉ tiêu về "ngừng, giảm mức cung cấp điện" đối với các xã thuộc vùng thường xuyên chịu thiên tai.</p> <p>+ Về hồ sơ pháp lý và vận hành (Mục 1.1 và 1.2 Phụ lục I): Hiện nay, tại các địa phương vẫn còn các hợp tác xã dịch vụ điện hoạt động nhưng nguồn lực hạn chế, dẫn đến khó khăn trong đầu tư, cải tạo lưới điện và công tác quản lý hồ sơ bảo trì, kiểm định. Yêu cầu cung cấp đầy đủ hồ sơ thiết kế, hồ sơ nghiệm thu hoặc thiết bị thao tác, bảo vệ được kiểm tra, bảo trì theo quy định là rất khó khả thi đối với các lưới điện cũ do hợp tác xã quản lý đang chờ thủ tục bàn giao sang ngành điện. Đề nghị Bộ Công Thương có hướng dẫn đơn giản hóa hồ sơ minh chứng hoặc</p>	

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Huế	<p><i>báo cáo cấp có thẩm quyền xác nhận công trình đủ điều kiện vận hành”.</i></p> <p>- Đề nghị Bộ Công Thương xem xét điều chỉnh một số chi tiết tại Phụ lục I để đảm bảo tính kỹ thuật và phù hợp với thực tế quản lý tại địa phương:</p> <p>+ Tại điểm 1.3.1.4, khoản 1.3.1, Mục 1.3 Phần I Phụ lục I (Tiêu chí 2.4.1 - Hệ thống cung cấp điện) quy định: “Có hãm dây hai đầu trên sứ cách điện hạ áp, có dây văng đỡ dây, ...”. Đề nghị bỏ cụm từ “có dây văng đỡ dây”. Nội dung điều chỉnh là: <i>“Có hãm dây hai đầu trên sứ cách điện hạ áp, khoảng cách an toàn tới đất kiểm tra theo tiêu chuẩn đường dây hạ áp”</i>.</p> <p>+ Tại Phần II Phụ lục I (Tiêu chí 2.4.2 - Hộ có đăng ký sử dụng điện trực tiếp):</p> <p><u>Về thuật ngữ:</u> Tại phần Ghi chú, đề nghị điều chỉnh cụm từ “Ủy ban nhân dân tỉnh” thành “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh” để đảm bảo tính chuẩn xác của văn bản.</p> <p><u>Về tính thống nhất:</u> Tại Điều 5 quy định tên tiêu chí 2.4 là “Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp...”, tuy nhiên tại các Mục 2.3, 2.4, 2.5 của Phụ lục I lại dùng cụm từ “Tỷ lệ số hộ ký hợp đồng mua bán điện...”. Đề</p>	-Bảo lưu

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Huế	<p>ngợi rà soát và sử dụng thống nhất thuật ngữ trong toàn bộ văn bản.</p> <p>- Kiến nghị làm rõ và hướng dẫn thực hiện:</p> <p>Đề việc đánh giá tại địa phương được chính xác, khách quan, đề nghị Bộ Công Thương hướng dẫn cụ thể các vấn đề sau:</p> <p>+ Làm rõ khái niệm "Hộ có đăng ký trực tiếp sử dụng điện": Đề nghị bổ sung định nghĩa cụ thể. Theo thực tế, đây là các hộ ký Hợp đồng mua bán điện (HĐMBĐ) trực tiếp với đơn vị bán lẻ điện. Cần làm rõ cách xác nhận đối với trường hợp một HĐMBĐ (tại 01 địa điểm) nhưng phục vụ cho nhiều hộ gia đình cùng sinh sống.</p> <p>+ Hướng dẫn cách tính tỷ lệ đối với hộ dùng chung công tơ: Hiện nay, vẫn tồn tại trường hợp nhiều hộ gia đình chung một địa điểm, dùng chung một công tơ và ủy quyền cho một đại diện ký HĐMBĐ. Kiến nghị Bộ hướng dẫn rõ, Trường hợp này có được tính là "hộ có đăng ký trực tiếp" cho tất cả các hộ dùng chung hay không? Nếu không, cần hướng dẫn các loại giấy tờ thay thế để đảm bảo quyền lợi cho người dân khi đánh giá tiêu chí nông thôn mới.</p>	Bảo lưu

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Vĩnh Long	Tại mục I Phụ lục I, đề nghị bỏ bớt “Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 1/2/2025 của Bộ Công Thương quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng” do bị lặp lại (nêu lại 2 lần)	- Tiếp thu, chỉnh sửa nội dung bị trùng lặp.
15	Phụ lục II. Đánh giá tiêu chí “2.5. Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn” trên địa bàn cấp xã	Bộ Nông nghiệp và Môi trường Cà Mau, Khánh Hòa	- Phần ghi chú tại trang 19 xem xét để đưa vào nội dung của Điều 6 vì đây là quy định chính của Thông tư. + Làm rõ các nhận dạng đánh giá là kết quả kiểm tra thực tế sẽ được thể hiện như thế nào trong hồ sơ? (là Biên bản kiểm tra hay báo cáo?) - Tại phần Ghi chú của Phụ lục II liên quan đến tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, mục 2 điểm a và điểm b có nội dung dẫn chiếu đến Điều 5 của dự thảo Thông tư. Tuy nhiên, theo bố cục dự thảo Thông tư, nội dung quy định về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn được quy định tại Điều 6 và Điều 7 (Mục 2). Đề nghị xem xét, rà soát việc viện dẫn điều khoản cho thống nhất.	Tiếp thu - Tiếp thu, điều chỉnh.

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			<p>chợ:</p> <p>+ Đối với tiêu chí có tổ chức quản lý chợ trong phần nhận dạng đánh giá yêu cầu phải có “Quyết định thành lập”: Đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét lại phần nhận dạng đánh giá tiêu chí này cho phù hợp với quy định về Tổ chức quản lý chợ tại Điều 8 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP (do trong Nghị định không có quy định phải ra Quyết định thành lập Tổ chức quản lý chợ)</p> <p>+ Đối với tiêu chí “Hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại chợ không thuộc trường hợp pháp luật cấm kinh doanh và đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật đối với hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện”: trong phần nhận diện cần bổ sung thêm nội dung “kiểm tra thực tế, đảm bảo đáp ứng theo đúng quy định”</p> <p>- Trong phần 2.2. Siêu thị mini:</p> <p>+ Đối với tiêu chí “có diện tích kinh doanh phù hợp” đề nghị đơn vị soạn thảo chỉ rõ phù hợp theo quy định nào để các đơn vị thực hiện có căn cứ đánh giá thực tế.</p>	<p>tư xây dựng chợ, hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ chức được giao để thực hiện các hoạt động tại chợ. Nghị định 60/2024/NĐ-CP không quy định ban hành Quyết định thành lập tổ chức quản lý chợ. Vì vậy, tiếp thu và điều chỉnh cách đánh giá thành: <i>Có văn bản giao hoặc phân công nhiệm vụ.</i></p> <p>- Điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị định số 173/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính phủ đã bãi bỏ điểm b điểm c khoản 1 Điều 4 Nghị định số 59/2006/NĐ-CP liên quan đến Danh mục hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh (Phụ lục II) và Danh mục hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện (Phụ lục III). Vì vậy, đã chỉnh sửa nội dung này thành: <i>“Hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại chợ không thuộc trường hợp pháp luật cấm kinh doanh”.</i></p> <p>- Bảo lưu.</p> <p>“Siêu thị mini” không có văn bản quy định về diện tích tối thiểu. Việc quy định “có diện tích phù hợp” nhằm bảo đảm các hạng mục cần thiết được đưa ra nhưng vẫn phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương.</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			<p>+ Đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét bỏ tiêu chí “có nơi bảo quản hành lý cá nhân”</p> <p>+ Đối với tiêu chí “Hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại chợ không thuộc trường hợp pháp luật cấm kinh doanh và đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật đối với hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện”: trong phần nhận diện cần bổ sung thêm nội dung “kiểm tra thực tế, đảm bảo đáp ứng theo đúng quy định”</p> <p>- Trong phần 2.3. Cửa hàng tiện lợi hoặc cửa hàng kinh doanh tổng hợp</p> <p>+ Đối với tiêu chí “có diện tích kinh doanh và có nơi để xe phù hợp với quy mô” đề nghị đơn vị soạn thảo chỉ rõ phù hợp theo quy định nào để các đơn vị thực hiện có căn cứ đánh giá thực tế.</p> <p>+ Đối với tiêu chí “Hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại chợ không thuộc trường hợp pháp luật cấm kinh doanh và đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật đối với hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện”: trong phần nhận diện cần bổ sung thêm nội dung “kiểm tra thực tế, đảm bảo đáp ứng</p>	<p>- Tiếp thu.</p> <p>- Chính sửa nội dung này thành: “Hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại chợ không thuộc trường hợp pháp luật cấm kinh doanh”.</p> <p>- Bảo lưu. “Cửa hàng tiện lợi” không có văn bản quy định về diện tích tối thiểu. Việc quy định “có diện tích phù hợp” nhằm bảo đảm các hạng mục cần thiết được đưa ra nhưng vẫn phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương.</p> <p>- Chính sửa nội dung này thành: “Hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại chợ không thuộc trường hợp pháp luật cấm kinh doanh”.</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Lai Châu	<p>theo đúng quy định”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị cơ quan soạn thảo sửa đổi, bổ sung một số nội dung sau: + Đề nghị chuyển nội dung quy định tại mục “Ghi chú” thành Khoản, Điều của dự thảo Thông tư. + Tại mục “Ghi chú” đề nghị sửa nội dung “Có chợ đạt tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn theo quy định tại Điều 6” thành “Có chợ đạt tiêu chí chợ nông thôn quy định tại mục I phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này”; sửa nội dung “Có siêu thị mini trở lên theo quy định tại Điều 6” thành “Có siêu thị mini trở lên đạt các tiêu chí theo quy định tại mục II phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này” + Tại điểm 4, mục “Ghi chú”, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu sửa đổi nội dung “Đối với xã không có hoặc chưa có cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng chưa đầu tư xây dựng thì xem xét, đánh giá không đạt về Tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn” thành “Đối với xã không có cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn thì xem xét, đánh giá không đạt về Tiêu chí cơ sở hạ tầng 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thu, chỉnh sửa lại cho thuận tiện trong xem xét, đánh giá. - Tiếp thu, điều chỉnh. - Bảo lưu. <p>Tại điểm 4: “Đối với xã không có hoặc chưa có cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong quy hoạch hoặc đã có quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng chưa đầu tư xây dựng thì xem xét, đánh giá không đạt về Tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn”, quy định này đưa ra là cần thiết nhằm đáp ứng mức thấp nhất về hạ tầng thương mại cần được xây dựng để phục vụ nhu cầu sản</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Quảng Ngãi	<p>thương mại nông thôn”. Lý do: Các quy hoạch cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp xã thường có thời kỳ 10 năm đến 30 năm. Việc thực hiện các dự án theo quy hoạch cần có thời gian, nguồn lực. Vì vậy, dựa vào việc chưa triển khai theo quy hoạch để đánh giá xã không đạt tiêu chí là không phù hợp.</p> <p>- Tại mục 1.5. Về nội dung điều hành, quản lý chợ: Đối với chỉ tiêu “có tổ chức quản lý chợ”, phần nhận dạng đánh giá yêu cầu phải có “Quyết định thành lập”. Tuy nhiên, tại Điều 8 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP quy định về tổ chức quản lý chợ không quy định phải ban hành Quyết định thành lập tổ chức quản lý chợ. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét điều chỉnh nội dung nhận dạng đánh giá tiêu chí này cho phù hợp với quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP.</p> <p>- Tại mục 2.2. Siêu thị mini: - Đối với chỉ tiêu “có diện tích kinh doanh phù hợp”, đề nghị cơ quan soạn thảo quy định rõ “phù hợp” theo quy định, tiêu chuẩn hoặc căn cứ pháp lý nào để các địa phương có cơ sở đánh giá trong quá trình thực hiện.</p>	<p>xuất và tiêu dùng của người dân địa phương.</p> <p>- Tổ chức quản lý chợ do đơn vị đầu tư xây dựng chợ, hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ chức được giao để thực hiện các hoạt động tại chợ. Nghị định 60/2024/NĐ-CP không quy định ban hành Quyết định thành lập tổ chức quản lý chợ. Vì vậy, tiếp thu và điều chỉnh cách đánh giá thành: <i>Có văn bản giao hoặc phân công nhiệm vụ.</i></p> <p>- Bảo lưu. “Siêu thị mini” không có văn bản quy định về diện tích tối thiểu. Việc quy định “có diện tích phù hợp” nhằm bảo đảm các hạng mục cần thiết được đưa ra nhưng vẫn phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương.</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			<p>- Đề nghị xem xét bỏ chỉ tiêu “có nơi bảo quản hành lý cá nhân”.</p> <p>- Tại mục 2.3. Cửa hàng tiện lợi hoặc cửa hàng kinh doanh tổng hợp: Đối với chỉ tiêu “có diện tích kinh doanh và có nơi để xe phù hợp với quy mô”, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ căn cứ pháp lý hoặc tiêu chuẩn áp dụng để các địa phương có cơ sở thống nhất khi đánh giá.</p> <p>- Về nội dung viện dẫn tại phần ghi chú (điểm a, b khoản 2 Phụ lục II): Tại phần ghi chú có nội dung: “Có chợ đạt tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn theo quy định tại Điều 5...”. Tuy nhiên, tại Điều 5 của dự thảo Thông tư quy định về nội dung tiêu chí 2.4 “Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định”, không phải nội dung về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa lại nội dung viện dẫn cho phù hợp hoặc bổ sung hướng dẫn cụ thể đối với nội dung này.</p> <p>- Về nội dung viện dẫn tại phần ghi chú (điểm c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Phụ lục II): Các nội dung này có viện dẫn “theo quy</p>	<p>- Tiếp thu.</p> <p>- Bảo lưu. Tương tự như siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi hoặc cửa hàng kinh doanh tổng hợp không có văn bản quy định diện tích tối thiểu. Do đó, việc đưa ra diện tích phù hợp nhằm đảm bảo các hạng mục và phù hợp với từng địa phương, địa bàn khác nhau.</p> <p>-Tiếp thu, điều chỉnh lại cho hợp lý.</p> <p>- Tiếp thu, điều chỉnh lại cho hợp lý. Nội dung tiêu chí tại Điều 6 cần được điều chỉnh và mô tả, dẫn chiếu.</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			<p>định tại Điều 6”. Tuy nhiên, tại Điều 6 của dự thảo Thông tư chỉ nêu khái quát về khái niệm cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn mà chưa quy định cụ thể các tiêu chí, điều kiện để đánh giá. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung hoặc hướng dẫn cụ thể hơn để thuận lợi cho việc triển khai, đánh giá tại địa phương.</p> <p>- Về nội dung quy định tại phần ghi chú khoản 4: Dự thảo quy định: “Đối với xã không có hoặc chưa có cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng chưa đầu tư xây dựng thì xem xét, đánh giá không đạt về tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn”.</p> <p>Thực tế tại một số địa phương miền núi, vùng sâu, vùng xa, mật độ dân cư thấp, khả năng thu hút đầu tư xã hội hóa hạ tầng thương mại còn hạn chế; đồng thời để tránh trường hợp đầu tư xây dựng chợ nhưng không thu hút được thương nhân vào kinh doanh, gây lãng phí nguồn lực đầu tư. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét chỉnh sửa nội dung này theo hướng: “Đối với xã không có hoặc chưa có cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng chưa đầu tư xây</p>	<p>- Bảo lưu. Quy định này không phải xem xét chỉ với riêng chợ mà xem xét đánh giá đối với cơ sở hạ tầng thương mại nói chung (chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng kinh doanh tổng hợp). Mục đích đưa ra nhằm đảm bảo có tối thiểu một loại hình hạ tầng thương mại phục vụ đời sống sản xuất và tiêu dùng của người dân địa phương.</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			dụng thì không xem xét, đánh giá tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn”.	
16	Phụ lục II. Đánh giá tiêu chí “2.5. Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn” trên địa bàn cấp xã	Quảng Ninh	<p>- Đề nghị có quy định về diện tích của siêu thị mini và cửa hàng tiện lợi làm cơ sở để địa phương rà soát, đánh giá chỉ tiêu này.</p> <p>Lý do: Tại điểm c và d thuộc khoản 2, Điều 3, dự thảo Thông tư, quy định: “c) Siêu thị mini là loại hình cơ sở bán lẻ đáp ứng các tiêu chí quy định tại Thông tư này.</p> <p>d) Cửa hàng tiện lợi hoặc cửa hàng kinh doanh tổng hợp là loại hình cơ sở bán lẻ quy mô nhỏ, đáp ứng các tiêu chí quy định tại Thông tư này.”. Tuy nhiên, tại Mục 2, Chương II. Hướng dẫn thực hiện một số nội dung tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí Quốc gia về xã NTM giai đoạn 2026 – 2030 và Phụ lục II kèm theo Thông tư này chưa có quy định về có quy định về diện tích hạ tầng siêu thị mini và cửa hàng tiện lợi, theo đó khó khăn cho việc xác định cơ</p>	Bảo lưu

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Đăk Lăk	<p>sở hạ tầng thuộc các loại hình thương mại này.</p> <p>- Đối với nội dung tại Mục 1.4 “Điều hành quản lý chợ”, đề nghị xem xét lại nội dung: “Hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại chợ không thuộc trường hợp pháp luật cấm kinh doanh và đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật đối với hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện”.</p> <p>Lý do: Tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị định số 173/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính phủ, đã bãi bỏ điểm b khoản 1 Điều 4 Nghị định số 59/2006/NĐ-CP liên quan đến Danh mục hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh (Phụ lục II); Nghị định này có hiệu lực từ ngày 15/02/2025. Do đó, việc tiếp tục viện dẫn hoặc xây dựng tiêu chí đánh giá dựa trên nội dung đã bị bãi bỏ là chưa phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Nội dung này cũng cần được rà soát tương tự tại phần quy định đối với siêu thị mini và cơ sở bán lẻ khác để bảo đảm thống nhất trong toàn bộ dự thảo.</p>	<p>- Tiếp thu và chỉnh sửa nội dung này thành: “Hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại chợ không thuộc trường hợp pháp luật cấm kinh doanh”</p>
		Thái Nguyên	<p>- Tại nội dung “Có tổ chức quản lý chợ”, mục 1.4, Phụ lục II, Đánh giá tiêu chí “2.5</p>	<p>- Tổ chức quản lý chợ do đơn vị đầu tư xây dựng chợ, hợp tác xã, doanh</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Khánh Hòa	<p>ơ sở hạ tầng thương mại nông thôn” trên địa bàn cấp xã kèm theo dự thảo Thông tư đề nghị điều chỉnh như sau: “Có Quyết định thành lập/Quyết định giao quản lý”.</p> <p>- Tại Phụ lục II: + Mục 2. Cơ sở bán lẻ khác: Siêu thị hạng 1; siêu thị hạng 2; siêu thị hạng 3; siêu thị chuyên doanh; siêu thị kinh doanh tổng hợp: Đảm bảo theo các tiêu chí quy định tại Thông tư số 33/2022/TT-BCT ngày 20/12/2022 của Bộ Công Thương ban hành Hệ thống chỉ tiêu thông kê ngành Công Thương”. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại nội dung này. Hiện nay, tiêu chuẩn siêu thị, trung tâm thương mại được quy định tại Quyết định số 1371/2004/QĐ-BTM ngày 24/9/2004 của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương). Qua rà soát, hiện nay Bộ Công Thương chưa có văn bản ban hành để bãi bỏ Quyết định này. Do đó, Quyết định này vẫn đang áp dụng trong việc xác định tiêu chí Siêu thị, Trung tâm thương mại. + Tại trang 16 (Mục 1.4. Về điều hành quản lý chợ), đề nghị bỏ nội dung: “ Có sổ ghi chép hoặc phần mềm theo dõi quá</p>	<p>ngiệp, tổ chức được giao để thực hiện các hoạt động tại chợ. Nghị định 60/2024/NĐ-CP không quy định ban hành Quyết định thành lập tổ chức quản lý chợ. Vì vậy, tiếp thu và điều chỉnh cách đánh giá thành: <i>Có văn bản giao hoặc phân công nhiệm vụ.</i></p> <p>- Bảo lưu. Quy định về Cơ sở bán lẻ khác: Siêu thị hạng 1; siêu thị hạng 2; siêu thị hạng 3; siêu thị chuyên doanh; siêu thị kinh doanh tổng hợp áp dụng theo Thông tư số 33/2022/TT-BCT ngày 20/12/2022 của Bộ Công Thương ban hành Hệ thống chỉ tiêu thông kê ngành Công Thương” (<i>Căn cứ Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.</i>)</p> <p>- Tiếp thu và điều chỉnh theo hướng thuận lợi hơn trong việc thực hiện. Quy định này để đảm bảo an toàn thực phẩm, nông</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			<p>trình thu mua nông sản, thực phẩm tươi sống của các hộ kinh doanh cố định tại chợ để bảo đảm biết rõ nguồn cung ứng”. Lý do: Không phù hợp với việc kinh doanh tại các chợ hiện nay.</p> <p>+ Tại trang 18 (2.3. Cửa hàng tiện lợi hoặc cửa hàng kinh doanh tổng hợp), đề nghị bỏ nội dung “Có bố trí quầy hàng phù hợp để trưng bày hoặc bán hàng hóa nông sản, hàng hóa tiềm năng, thể mạnh của địa phương”. Lý do: Cửa hàng tiện lợi là nơi bán tất cả các mặt hàng trong đó có nông sản theo mùa của địa phương và các địa phương khác nhau. Do đó, quy định cửa hàng tiện lợi phải có 01 quầy hàng hóa tiềm năng, thể mạnh của địa phương là không hợp lý.</p> <p>+ Mục 3 phần Ghi chú, đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét rà soát lại, nội dung Điều 6 của dự thảo chỉ giải thích cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn là gì, không nói rõ tiêu chí quy định để đạt. Cụ thể, Điều 6 của dự thảo quy định “Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn là hạ tầng thương mại được thiết lập tại địa bàn nông thôn gồm chợ nông thôn hoặc cơ sở bán lẻ khác đáp ứng các yêu cầu, quy định tại Thông tư này”.</p> <p>- Đối với quy định tại Phụ lục II của dự</p>	<p>sản và thực phẩm tươi sống cần được ghi nhận nguồn vào để theo dõi, quản lý vấn đề đảm bảo an toàn thực phẩm.</p> <p>- Bảo lưu.</p> <p>Quy định để tránh việc cửa hàng tiện lợi chỉ phục vụ những mặt hàng tiện ích, tiêu dùng nhanh, việc bố trí quầy/kệ hàng sản phẩm địa phương là cần thiết.</p> <p>-Tiếp thu, điều chỉnh lại.</p> <p>- Bảo lưu.</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Nghệ An	<p>thảo về tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ cách áp dụng đối với trường hợp xã đã có chợ nông thôn đang hoạt động nhưng chợ quy mô nhỏ hoặc chưa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của tiêu chí. Thực tế tại nhiều địa phương, các chợ này đã được hình thành từ lâu, cơ sở hạ tầng còn hạn chế nhưng vẫn đáp ứng nhu cầu trao đổi hàng hóa thiết yếu của người dân, trong khi địa phương chưa cân đối được nguồn lực để đầu tư nâng cấp trong giai đoạn hiện nay. Do đó, đề nghị xem xét cho phép áp dụng tương tự quy định tại Mục 2, trang 20 Phụ lục II, nhằm bảo đảm tính khả thi và phù hợp với thực tiễn của các địa phương trong quá trình tổ chức đánh giá tiêu chí.</p>	<p>Việc lựa chọn loại hạ tầng thương mại (chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng kinh doanh tổng hợp) được mở rộng áp dụng, lựa chọn để xem xét, đánh giá, không bắt buộc trong một số trường hợp. Do đó, việc quy định như dự thảo là cần thiết để thúc đẩy phát triển hạ tầng thương mại tại địa phương.</p>
		Đà Nẵng	<p>- Tại mục 1.4, phần I của phụ lục II: Về nội dung đánh giá về điều hành quản lý chợ (đối với trường hợp có tổ chức quản lý chợ), đề nghị điều chỉnh nội dung nhận dạng đánh giá: “Quyết định thành lập” thành “Quyết định thành lập hoặc có các hình thức, thủ tục pháp lý tương đương”.</p>	<p>- Tổ chức quản lý chợ do đơn vị đầu tư xây dựng chợ, hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ chức được giao để thực hiện các hoạt động tại chợ. Nghị định 60/2024/NĐ-CP không quy định ban hành Quyết định thành lập tổ chức quản lý chợ. Vì vậy, tiếp thu và điều chỉnh cách đánh giá thành: <i>Có văn bản giao hoặc phân công nhiệm vụ.</i></p>
		Đồng Tháp	<p>- Mục 4. của nội dung Ghi chú phần phụ</p>	<p>Tiếp thu</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			lục II (trang 20), đề nghị sửa thành: “4. <i>Đối với xã không có hoặc chưa có cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn mà đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phát triển cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn nhưng chưa đầu tư xây dựng thì xem xét, đánh giá không đạt về Tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.</i> ”	
17	Phụ lục II. Đánh giá tiêu chí “2.5. Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn” trên địa bàn cấp xã	Tuyên Quang	- Tại Mục 1.4 Phụ lục II, nội dung “Hàng hoá, dịch vụ kinh doanh tại chợ không thuộc trường hợp pháp luật cấm kinh doanh và đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật đối với hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện” và mục 2.3 Phụ lục II, nội dung “Hàng hoá, dịch vụ kinh doanh tại siêu thị mini không thuộc trường hợp pháp luật cấm kinh doanh và đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật đối với hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện”, tại cột nhận dạng đánh giá có quy định: “Cam kết thực hiện và không bị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm”; tuy nhiên, để bảo đảm việc triển khai thực hiện được thống nhất, đồng bộ giữa các địa phương, đề nghị: + Nghiên cứu, ban hành mẫu “Cam kết thực hiện” thống nhất áp dụng; + Hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục	Bảo lưu

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Hà Tĩnh	<p>thực hiện cam kết (chủ cơ sở kinh doanh tự cam kết hoặc có xác nhận của chính quyền địa phương và cơ quan liên quan).</p> <p>- Tại mục 1.3.I (Về yêu cầu đối với các bộ phận phụ trợ và kỹ thuật công trình), đề nghị Cơ quan soạn thảo xem xét chỉnh sửa một số nội dung sau:</p> <p>+ Tại ý "Có nước sạch, nước hợp vệ sinh bảo đảm cho hoạt động của chợ", xem xét chỉnh sửa như sau: "Có nước sạch hoặc nước hợp vệ sinh bảo đảm cho hoạt động của chợ" để phù hợp với điều kiện thực tế tại một số khu vực nông thôn chưa có cung cấp nước sạch nhưng vẫn có nước nguồn nước hợp vệ sinh.</p> <p>+ Tại ý "Có khu thu gom, lưu chứa rác và kế hoạch vận chuyển rác trong ngày về khu xử lý tập trung của địa phương", xem xét chỉnh sửa như sau: "Có khu thu gom rác hoặc dụng cụ thu gom lưu chứa rác và có kế hoạch vận chuyển rác trong ngày về khu xử lý tập trung của địa phương" để phù hợp với điều kiện hoạt động của chợ nông thôn, vì thực tế một số chợ khu vực nông thôn chỉ hoạt động trong khoảng 02 – 03 tiếng đồng hồ, lưu lượng người tham gia ít, lượng rác thải cũng không đáng kể, không nhất thiết phải có khu thu gom rác.</p> <p>- Đề nghị xem xét bổ sung mục 5 tại mục</p>	<p>- Tiếp thu và điều chỉnh lại.</p> <p>- Tiếp thu và điều chỉnh thành: "<i>Có khu vực thu gom, vật dụng lưu chứa rác và kế hoạch vận chuyển rác trong ngày về khu xử lý tập trung của địa phương.</i>"</p> <p>-Bảo lưu.</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		<p>Bắc Ninh</p> <p>Vĩnh Long</p>	<p><i>sở hạ tầng thương mại nông thôn” trên địa bàn cấp xã. Đề nghị cơ quan soạn thảo sửa đổi, bổ sung tại mục “Ghi chú” tại trang 20:</i></p> <p>+ <i>“Có chợ đạt tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn theo quy định tại Điều 6” thành “Có chợ đạt tiêu chí chợ nông thôn quy định tại mục I phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này” ;</i></p> <p>+ <i>“Có siêu thị mini trở lên theo quy định tại Điều 6” thành “Có siêu thị mini trở lên đạt các tiêu chí theo quy định tại mục II phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này”.</i></p> <p>- Đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về tiêu chí diện tích tối thiểu đối với Siêu thị mini, Cửa hàng tiện lợi và Cửa hàng kinh doanh tổng hợp tại Mục 2, Chương II dự thảo để làm căn cứ xác định cơ sở hạ tầng thuộc các loại hình thương nông thôn đáp ứng hoặc không đáp ứng khi tiến hành kiểm tra, đánh giá.</p> <p>- Tại phụ lục II, Đánh giá tiêu chí “2.5. Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn” trên địa bàn cấp xã, phần Ghi chú đề nghị điều chỉnh thành:</p> <p>1. Đối với xã nhóm 1 được công nhận đạt tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông</p>	<p>Bảo lưu</p> <p>Tiếp thu</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			<p>thôn khi đáp ứng một trong các yêu cầu sau:</p> <p>a) Có chợ đạt chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm hoặc có chợ đạt tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn theo quy định tại Điều 5 và đáp ứng các <i>Yêu cầu chung</i> theo tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm quy định tại <i>Mục I, Bảng I – Tiêu chí đánh giá đối với chợ kinh doanh thực phẩm hoặc</i> có chợ đạt tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn theo quy định tại Điều 5 và chợ có ít nhất 01 (một) khu vực kinh doanh đáp ứng <i>Yêu cầu đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm tại chợ</i> quy định tại <i>Mục II, Bảng I – Tiêu chí đánh giá đối với chợ kinh doanh thực phẩm</i> của Hướng dẫn áp dụng TCVN 11856:2017 về Chợ kinh doanh thực phẩm.</p> <p>b) Có siêu thị mini trở lên theo quy định tại Điều 6.</p> <p>2. Đối với xã nhóm 2 và xã nhóm 3 được công nhận đạt tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn khi đáp ứng một trong các yêu cầu sau:</p> <p>a) Có chợ đạt tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn theo quy định tại Điều 6.</p> <p>b) Có cơ sở bán lẻ khác phù hợp theo quy định tại Điều 6.</p> <p>3. Đối với xã không có hoặc chưa có cơ</p>	

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			<p>hạ tầng cụm công nghiệp, báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án phòng cháy chữa cháy, giao đất, cho thuê đất,...):</p> <p>Hiện nay, tại nhiều địa phương, một số cụm công nghiệp được hình thành từ giai đoạn trước khi hệ thống pháp luật về quản lý, phát triển cụm công nghiệp được hoàn thiện, nên hồ sơ pháp lý của một số dự án hạ tầng cụm công nghiệp chưa đảm bảo đầy đủ theo quy định hiện hành hoặc đang được địa phương từng bước hoàn thiện. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét quy định theo hướng linh hoạt hơn đối với các cụm công nghiệp đã hình thành và đang hoạt động.</p> <p>- Tại mục 3.2 (Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp):</p> <p>Thực tế tại nhiều địa phương có các cụm công nghiệp do Nhà nước đầu tư hạ tầng từ nguồn vốn ngân sách nên việc đầu tư thường được thực hiện theo từng giai đoạn, phụ thuộc vào khả năng cân đối nguồn lực. Do đó, đề nghị xem xét, nghiên cứu quy định theo hướng cho phép đánh giá đạt tiêu chí khi cụm công nghiệp đã đầu tư và đưa vào sử dụng các hạng mục hạ tầng thiết yếu theo tiên độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>- Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu,</p>	<p>ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế quản lý CCN thì không thuộc đối tượng đánh giá xem xét đối với nội dung tiêu chí này. Còn đối với các CCN đã được thành lập theo quy định của pháp luật về CCN, các CCN này là đối tượng đánh giá của nội dung tiêu chí này, sẽ phải đáp ứng các yêu cầu theo nội dung tiêu chí.</p> <p>- Tiếp thu, sẽ nghiên cứu chỉnh sửa tại dự thảo.</p> <p>- Bảo lưu.</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Quảng Ninh	<p>bổ sung quy định làm rõ việc đánh giá đối với các xã có cụm công nghiệp trong quy hoạch nhưng đang triển khai theo tiến độ. Thực tế, tại thời điểm đánh giá tiêu chí nông thôn mới, cụm công nghiệp có thể đang ở các giai đoạn khác nhau như: chưa thành lập; đã thành lập nhưng chưa hoàn thành thủ tục đầu tư; đang đầu tư xây dựng hạ tầng; hoặc đã hoàn thành hạ tầng nhưng chưa đi vào hoạt động. Do đó, đề nghị xem xét quy định việc đánh giá tiêu chí phù hợp với từng giai đoạn triển khai theo quy hoạch.</p> <p>- Tại mục 3.3 Phụ lục III, đề thuận tiện cho UBND cấp xã tổng hợp, báo cáo, đề nghị làm rõ: (1) Tỷ lệ lấp đầy của CCN tính dựa trên hợp đồng thuê hạ tầng với chủ đầu tư CCN hay cơ sở đã đi vào hoạt động thực tế. (2) Người dân nông thôn vào lao động thường xuyên tại CCN và đóng góp cho ngân sách nhà nước của Chủ đầu tư CCN hay của Nhà đầu tư thứ cấp hay cả hai đối tượng trên. Lý do: Đối với các CCN đã khánh thành đi vào hoạt động, thu hút nhà đầu tư thứ cấp; để nhà đầu tư thứ cấp hoàn thiện các thủ tục đầu tư, xây dựng nhà xưởng, đi vào hoạt động (có thuê người lao động và nộp thuế) cần</p>	<p>Đối với các xã có CCN có trong quy hoạch nhưng đến thời điểm đánh giá vẫn đang triển khai thực hiện theo tiến độ thì không thực hiện đánh giá hoặc đánh giá không đạt đối với CCN này. Việc quy định các nội dung đánh giá tiêu chí “Có CCN được quy hoạch, đầu tư xây dựng đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật” trên địa bàn cấp xã như trong Dự thảo Thông tư nhằm thúc đẩy đầu tư phát triển CCN tại các địa phương.</p> <p>- Tiếp thu.</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		<p>Đà Nẵng</p> <p>Hà Tĩnh</p>	<p>khoảng 01 năm. Việc này sẽ ảnh hưởng đến tiến độ đạt tiêu chí nông thôn mới của địa phương. Theo đó, cần làm rõ các nội dung trên làm cơ sở đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện.</p> <p>- Tại mục 3.1 của Phụ lục III, mục “Nhận dạng đánh giá”: đề nghị thay thế cụm từ “phương án phòng cháy chữa cháy” bằng cụm từ “Văn bản thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Công an”.</p> <p>- Tại mục III (nội dung đánh giá CCN được đầu tư xây dựng đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật) đề nghị nghiên cứu chia thành 02 nhóm: + Đối với các xã có quy hoạch cụm công nghiệp: áp dụng đánh giá tiêu chí 3.10 theo hướng dẫn tại Phụ lục III kèm theo Thông tư này. + Đối với các xã không có quy hoạch cụm công nghiệp, đề nghị Bộ Công Thương xem xét bổ sung quy định phù hợp.</p> <p>- Tại mục 3.3.III, đề nghị xem xét sửa nội dung đánh giá “Có thu hút người dân nông thôn vào lao động thường xuyên tại cụm công nghiệp” thành “Có thu hút lao động tại địa phương vào làm việc tại cụm</p>	<p>- Tiếp thu.</p> <p>- Bảo lưu. Trường hợp xã không quy hoạch CCN thì đương nhiên không xem xét đánh giá tiêu chí “Có cụm công nghiệp được quy hoạch, đầu tư xây dựng đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật” và thực hiện đánh giá các nội dung tiêu chí khác thuộc tiêu chí 3.10.</p> <p>- Tiếp thu.</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			công nghiệp”.	
19	Phụ lục IV. Đánh giá tiêu chí “7.3. Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử” trên địa bàn cấp xã	Bộ Nông nghiệp và Môi trường Hải Phòng	<p>- Tại Mục 3.4 về nội dung đánh giá “<i>Tổng doanh thu từ các hoạt động bán hàng trực tuyến của các chủ thể kinh doanh có đăng ký kinh doanh hoặc hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn xã</i>”: Đề nghị rà soát, bổ sung, làm rõ mức yêu cầu “<i>Ít nhất 200 tỷ đồng</i>” ở thời điểm nào (ví dụ: <i>Trong năm đánh giá đạt chuẩn nông thôn mới, hay của năm trước liền kề năm đánh giá đạt chuẩn nông thôn mới</i>), để các cơ quan, địa phương có liên quan thống nhất cách hiểu và áp dụng thực hiện.</p> <p>- Tại mục 3.1, đề nghị sửa thành: “Tỷ lệ (%) chủ thể kinh doanh tại địa bàn có website bán hàng hoặc gian hàng trực tuyến trên nền tảng thương mại điện tử”. Lý do: Hiện nay, việc tiếp nhận Thông báo Website ứng dụng thương mại điện tử được phân quyền về Sở Công Thương. Mặt khác, đối với các nền tảng thương mại điện tử khác thì Bộ Công Thương và Sở Công Thương hiện không trực tiếp theo dõi quản lý.</p> <p>+ Tại mục 3.4, đề nghị nghiên cứu điều chỉnh thành tỷ lệ % theo doanh thu sẽ hợp lý hơn vì quy định giá trị tuyệt đối (200 tỷ) thì các xã vùng xa, vùng có điều kiện</p>	<p>- Bảo lưu. Chỉ tiêu giá trị tuyệt đối (tỷ đồng/năm) tạo căn cứ định lượng rõ ràng, thống nhất, có thể đối chiếu với số liệu thuế; tỷ lệ % doanh thu khó xác định mẫu số ở cấp xã, thiếu dữ liệu nên đáng tin cậy. Tuy nhiên, sẽ xem xét điều chỉnh giảm ngưỡng theo phân nhóm xã.</p> <p>- Tiếp thu và điều chỉnh mục 3.1 để bao gồm cả hai hình thức “<i>Nền tảng TMĐT kinh doanh trực tiếp/website TMĐT bán hàng và/hoặc gian hàng trực tuyến trên nền tảng thương mại điện tử trung gian</i>”.</p> <p>- Bảo lưu. Chỉ tiêu giá trị tuyệt đối (tỷ đồng/năm) tạo căn cứ định lượng rõ ràng, thống nhất, có thể đối chiếu với số liệu thuế; tỷ lệ %</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Ninh Bình, Quảng Ngãi	<p>khó khăn không thể thực hiện do số lượng sản phẩm ít, giá trị thấp, mặc dù tỷ lệ tham gia thương mại điện tử lớn nhưng vẫn khó đạt doanh thu 200 tỷ.</p> <p>- Đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét lại các tiêu chí về năng lực và kỹ năng số trong bộ tiêu chí, việc thống kê đánh giá các tiêu chí theo tỷ lệ % không khả thi, do đối tượng, phạm vi đánh giá rất rộng.</p> <p>+ Tại mục 2.1, 2.2, 2.4: đề nghị giảm số lượng tại phần nhận dạng đánh giá từ ít nhất 02 tổ/nhóm/phiên xuống ít nhất 01 tổ/nhóm/phiên; tại phần ghi chú đề nghị giảm số lượng đối với xã nhóm 01 từ 04 tổ/nhóm/phiên xuống còn 02 tổ/nhóm/phiên.</p> <p>+ Tại mục 3.1: đề nghị giảm nhận dạng đánh giá từ trên 20% xuống trên 10%; đối với nhóm 1 đề nghị giảm từ trên 30% xuống trên 20%.</p> <p>+ Tại mục 3.2: đề nghị giảm nhận dạng đánh giá từ trên 60% xuống trên 30%; đối với nhóm 1 đề nghị giảm từ trên 80% xuống trên 50%.</p> <p>+ Tại mục 3.3: đề nghị giảm nhận dạng đánh giá từ trên 80% xuống trên 50%; đối với nhóm 1 đề nghị giảm từ trên 100% xuống trên 80%.</p> <p>+ Tại mục 3.4: đề nghị đơn vị soạn thảo</p>	<p>doanh thu khó xác định mẫu số ở cấp xã, thiếu dữ liệu nền đáng tin cậy. Tuy nhiên, sẽ xem xét điều chỉnh giảm ngưỡng theo phân nhóm xã.</p> <p>- Mục 2.1, 2.2, 2.4, 3.1, 3.2, 3.3: Tiếp thu một phần và xem xét điều chỉnh giảm ngưỡng tối thiểu (số tổ/nhóm, tỷ lệ %) với xã nhóm 2; giữ nguyên với xã nhóm 1. Việc phân nhóm căn cứ theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg.</p> <p>- Mục 3.4: Tiếp thu một phần. Cơ quan</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Lai Châu	<p> nghiên cứu xem xét giảm tiêu chí về tổng doanh thu từ hoạt động bán hàng trực tuyến cho phù hợp với thực tiễn.</p> <p>- Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, xem xét sửa đổi về nhận dạng đánh giá của một số mục đánh giá cho phù hợp với tình hình phát triển thương mại điện tử khu vực miền núi, biên giới, cụ thể:</p> <p>+ Nhận dạng đánh giá “Ít nhất 02 tổ” của mục đánh giá “2.1. Tổ hỗ trợ thương mại điện tử cộng đồng”. Đề nghị sửa thành “Ít nhất 01 tổ”.</p> <p>+ Nhận dạng đánh giá “Ít nhất 02 nhóm” của mục đánh giá “2.2. Nhóm hỗ trợ, kết nối”. Đề nghị cơ quan soạn thảo sửa thành “Ít nhất 01 nhóm”.</p> <p>+ Nhận dạng đánh giá “ Ít nhất 200 tỷ đồng” của mục đánh giá “Kết quả hoạt động thương mại”. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát và xem xét tính khả thi và căn cứ đề xuất mục tiêu để đảm bảo sự phù hợp của quy định tình hình phát triển thương mại điện tử khu vực miền núi, biên giới. Đối với tỉnh Lai Châu, doanh thu từ hoạt động bán hàng trực tuyến của</p>	<p>soạn thảo sẽ điều chỉnh ngưỡng doanh thu. Ngoài ra, tiếp thu vấn đề phương pháp thống kê doanh thu TMĐT theo địa bàn: bổ sung hướng dẫn thu thập số liệu qua hệ thống khai thuế điện tử, kết hợp báo cáo chủ thể kinh doanh và xác nhận cơ quan thuế địa phương.</p> <p>- Mục 2.1, 2.2: Tiếp thu một phần và xem xét điều chỉnh giảm ngưỡng tối thiểu (số tổ/nhóm) với xã nhóm 2; giữ nguyên với xã nhóm 1. Việc phân nhóm căn cứ theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg.</p> <p>- Tiếp thu một phần. Cơ quan soạn thảo sẽ điều chỉnh ngưỡng doanh thu. Ngoài ra, tiếp thu vấn đề phương pháp thống kê doanh thu TMĐT theo địa bàn: bổ sung hướng dẫn thu thập số liệu qua hệ thống khai thuế điện tử, kết hợp báo cáo chủ thể kinh doanh và xác nhận cơ quan thuế địa phương.</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		<p>Thái Nguyên</p> <p>Nghệ An</p>	<p>các chủ thể kinh doanh có đăng ký kinh doanh hoặc hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh năm 2025 đạt 750 tỷ đồng/năm/38 xã, phường (bao gồm doanh thu từ các sàn thương mại điện tử lớn như tiktok, lazada, shopee... và các nền tảng thương mại điện tử khác), tuy nhiên qua trao đổi với Thuế tỉnh Lai Châu, một số sàn thương mại điện tử lớn đóng trên địa bàn các thành phố như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh thì doanh thu sẽ được thống kê trên địa bàn tỉnh đó).</p> <p>- Tại Phụ lục IV, nội dung “Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử” đề nghị ghi rõ chỉ áp dụng cho xã nhóm 1 và xã nhóm 2, đảm bảo đồng bộ với Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ và xem xét điều chỉnh nội dung kết quả hoạt động thương mại điện tử đối với quy định mức doanh thu (ít nhất 200 tỷ và tối thiểu 500 tỷ đối với xã nhóm 1) theo hướng giảm định mức nhằm tạo điều kiện cho các địa phương thực hiện sát với tình hình thực tế (nhất là các xã nông nghiệp).</p> <p>- Đối với nội dung quy định tại Phụ lục IV: Một số nội dung về nhận dạng đánh</p>	<p>- Tiếp thu một phần, dự thảo Thông tư sẽ ghi rõ Phụ lục IV chỉ áp dụng bắt buộc với xã nông thôn mới nhóm 1 và nhóm 2, đồng bộ với Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg. Sẽ điều chỉnh giảm ngưỡng doanh thu phù hợp với thực tiễn từng vùng, đặc biệt các xã thuần nông.</p> <p>- Tiếp thu một phần. Bổ sung vào Phụ lục IV hướng dẫn cụ thể về: (i) phương pháp</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Đà Nẵng	<p>giá, xác định mức độ đạt của các tiêu chí (ví dụ mức đạt trên 50%) hiện mới mang tính mô tả, chưa quy định rõ tiêu chí nhận dạng, phương pháp xác định tỷ lệ đạt cũng như các loại hồ sơ, tài liệu minh chứng làm căn cứ đánh giá. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung hướng dẫn cụ thể về tiêu chí nhận dạng, phương pháp xác định tỷ lệ đạt (%) và hồ sơ minh chứng (chứng chỉ, giấy xác nhận của cơ sở đào tạo, báo cáo kết quả thực hiện, văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền hoặc dữ liệu trên hệ thống quản lý...) để bảo đảm các địa phương có cơ sở thống nhất khi tổ chức thực hiện và đánh giá.</p> <p>- Các tiêu chí liên quan đến ứng dụng thương mại điện tử và kỹ năng số của người dân nêu tại tiêu chí 7.3 là cần thiết, tuy nhiên đề nghị cân nhắc mức độ phù hợp với điều kiện thực tế tại từng địa bàn (đặc biệt khu vực nông thôn, miền núi), tránh đặt yêu cầu quá cao gây khó khăn trong triển khai và đánh giá. Cụ thể: + Tại mục 1.3, phần I của phụ lục IV: Nội dung đánh giá đề nghị xem xét điều chỉnh thành “Tỷ lệ (%) Người dân từ 18 tuổi trở lên có smartphone và đã sử dụng smartphone để tra cứu giá cả thị trường và xem giới thiệu sản phẩm qua nền tảng</p>	<p>xác định tỷ lệ % (đối tượng khảo sát, cỡ mẫu tối thiểu, thời điểm đánh giá, cơ quan chủ trì thống kê); (ii) hồ sơ minh chứng cho từng nội dung: chứng chỉ/giấy xác nhận đào tạo, quyết định thành lập Tổ hỗ trợ, biên bản tổng kết phiên livestream, tờ khai thuế TMDT, xác nhận cơ quan thuế, ảnh chụp/đường link gian hàng trực tuyến, xác nhận của Sở Công Thương.</p> <p>- Tiếp thu một phần và điều chỉnh mục 1.3, phần I của phụ lục IV thành “Tỷ lệ (%) Người dân từ 18 tuổi trở lên có smartphone và đã sử dụng smartphone để tra cứu giá cả thị trường và xem giới thiệu sản phẩm qua nền tảng thương mại</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			<p>thương mại điện tử, mạng xã hội”.</p> <p>+ Tại mục 1.4, phần I của phụ lục IV: Nội dung đánh giá đề nghị xem xét điều chỉnh: "Người dân từ 18 tuổi trở lên được phổ biến, tuyên truyền kiến thức về nhận biết và phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng khi giao dịch mua bán"; Về nhận dạng đánh giá: đề nghị điều chỉnh "Có Kế hoạch triển khai thực hiện và có các hoạt động minh chứng".</p> <p>+ Tại mục 3.4, phần III của phụ lục IV: Nội dung đánh giá: Tổng doanh thu từ hoạt động bán hàng trực tuyến của các chủ thể kinh doanh có đăng ký kinh doanh hoặc hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn xã; về nhận dạng đánh giá: "Ít nhất 200 tỷ đồng". Đối với nội dung nhận dạng đánh giá chỉ tiêu "Tổng doanh thu từ hoạt động bán hàng trực tuyến của các chủ thể kinh doanh có đăng ký kinh doanh hoặc hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn xã" cần rà soát, lấy ý kiến của các xã, phường đối với chỉ tiêu này để đảm bảo mức độ phù hợp với điều kiện thực tế của từng xã (hoặc nhóm các xã). Vì hiện tại, sau sáp nhập, quy mô dân số, thực trạng hoạt động sản xuất, kinh doanh và điều kiện để phát triển kinh tế, xã hội của nhiều xã chênh lệch nhau khá lớn, do đó việc nhận dạng đánh giá chỉ tiêu trên "Ít</p>	<p><i>điện tử, mạng xã hội”.</i></p> <p>- Tiếp thu một phần và điều chỉnh mục 1.4, phần I của phụ lục IV thành: "<i>Người dân từ 18 tuổi trở lên được phổ biến, tuyên truyền kiến thức về nhận biết và phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng khi giao dịch mua bán</i>"; Về nhận dạng đánh giá: đề nghị điều chỉnh "<i>Có Kế hoạch triển khai thực hiện và có các hoạt động minh chứng</i>".</p> <p>- Tiếp thu một phần và sẽ điều chỉnh ngưỡng doanh thu cho phù hợp.</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Hà Tĩnh	<p>nhất 200 tỷ đồng" cần xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.</p> <p>- Tại mục 1.4.I (Kỹ năng an toàn thông tin số), đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét chỉnh sửa nội dung: "Tỷ lệ (%) người dân từ 18 tuổi trở lên được phổ biến kiến thức nhận biết và phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng khi giao dịch mua bán" thành "Tỷ lệ (%) người dân được phổ biến kiến thức nhận biết và phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng khi giao dịch mua bán".</p>	- Tiếp thu.
	Ý KIẾN KHÁC			
1		Bộ Nông nghiệp và Môi trường	<p>- Tại phần căn cứ: Đề nghị xem xét, chỉnh sửa, trình bày tên văn bản quy phạm pháp luật trong phần căn cứ theo hướng: Ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan ban hành và tên gọi văn bản, để phù hợp với quy định tại Phụ lục I Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.</p> <p>- Đề nghị rà soát, chỉnh sửa cụm từ “Đánh giá tiêu chí” trong toàn bộ dự thảo Thông tư thành “<i>Đánh giá nội dung tiêu chí</i>”, để đảm bảo tính thống nhất.</p> <p>- Đề nghị bổ sung hướng dẫn cụ thể về hồ sơ, minh chứng đạt chuẩn đối với từng nội dung tiêu chí để thuận lợi cho các địa phương trong quá trình triển khai thực</p>	Tiếp thu

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			hiện.	
2		Hải Phòng	<p>Hiện nay trên địa bàn thành phố Hải Phòng đang thực hiện thí điểm xây dựng xã nông thôn mới hiện đại giai đoạn 2026 – 2030, trong đó có nội dung giao Sở Công Thương chủ trì nghiên cứu, đề xuất nội dung tiêu chí, chỉ tiêu đạt đối với yêu cầu: Sử dụng nguồn năng lượng mới hoặc năng lượng tái tạo.</p> <p>Việc sử dụng các nguồn năng lượng mới và năng lượng tái tạo (như điện mặt trời mái nhà, hệ thống nước nóng năng lượng mặt trời, điện sinh khối...) trên địa bàn các xã chủ yếu mang tính khuyến khích, quy mô và tỷ lệ áp dụng còn khác nhau giữa các địa phương. Do đó, cần có quy định cụ thể về phạm vi áp dụng, tỷ lệ hoặc mức độ triển khai làm căn cứ xác định tiêu chí đạt, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng triển khai của từng địa phương. Sở Công Thương Hải Phòng đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu, hướng dẫn cụ thể nội dung tiêu chí và chỉ tiêu đánh giá đạt/không đạt để thành phố Hải Phòng và các địa phương có cơ sở triển khai thực hiện, đánh giá thống nhất.</p>	Bảo lưu
3		Đắk Lắk	- Qua rà soát, tại Điều 12 dự thảo Thông tư quy định phân công trách nhiệm như sau: Cục Điện lực phụ trách Điều 4, 5;	- Tiếp thu.

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			<p>Cục Thị trường trong nước phụ trách Điều 6, 7; Cục Đổi mới sáng tạo phụ trách Điều 8, 9; Cục Thương mại điện tử phụ trách Điều 10, 11. Tuy nhiên, tại Bản thuyết minh, phân phân công trách nhiệm lại thể hiện: Cục Điện lực phụ trách Điều 3, 4; Cục Thị trường trong nước phụ trách Điều 5, 6; Cục Đổi mới sáng tạo phụ trách Điều 7, 8; Cục Thương mại điện tử phụ trách Điều 9, 10, 11. Như vậy, giữa hai tài liệu đang có sự sai lệch về số thứ tự điều khoản, lệch 01 điều ở phần phân công trách nhiệm. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, đối chiếu và thống nhất lại toàn bộ để bảo đảm tính chặt chẽ, đồng bộ.</p> <p>- Đối với một số chỉ số thành phần cần có hướng dẫn chi tiết hơn về phương pháp xác định. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu hướng dẫn cụ thể hơn đối với cách tính, cách thu thập số liệu, phương pháp kiểm chứng và nguồn số liệu sử dụng cho các chỉ số như: Tỷ lệ (%) người dân từ đủ 18 tuổi trở lên biết sử dụng điện thoại thông minh để tra cứu giá cả, sản phẩm; Tỷ lệ (%) người dân từ đủ 18 tuổi trở lên được phổ biến kiến thức phòng, chống lừa đảo trực tuyến...</p> <p>Lý do: đây là các chỉ số có tính chất định</p>	<p>- Tiếp thu một phần. Cơ quan soạn thảo sẽ bổ sung hướng dẫn phương pháp xác định vào Phụ lục IV.</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			<p>lượng nhưng việc xác định trên thực tế có thể phát sinh khó khăn nếu dự thảo không quy định rõ về: phạm vi đối tượng khảo sát, cỡ mẫu tối thiểu, thời điểm đánh giá, cơ quan chủ trì thống kê, xác nhận số liệu. Việc hướng dẫn chi tiết sẽ góp phần bảo đảm tính thống nhất trong tổ chức thực hiện, tính khách quan trong đánh giá, đồng thời tạo thuận lợi cho địa phương trong quá trình theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện.</p>	
4		Thái Nguyên	<p>Đối với tiêu chí 3.10 về cụm công nghiệp (CCN): (1) Cần hướng dẫn cụ thể hơn quyền lợi và trách nhiệm của các xã có chung CCN (nằm trên địa bàn 02 xã) nhưng không được giao chủ trì đánh giá để đảm bảo quyền lợi khi xét công nhận nông thôn mới (xã còn lại có được mặc định đạt hay không đạt?); (2) yêu cầu bổ sung kiểm tra thực tế vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn thay vì chỉ cần kiểm tra hồ sơ pháp lý (báo cáo ĐTM) đảm bảo phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.</p>	<p>- Đối với ý kiến (1): Tiếp thu, đưa bổ sung vào ghi chú tại Phụ lục III của dự thảo Thông tư: Nếu CCN nằm trên địa bàn 2 xã, UBND tỉnh giao UBND 01 xã chủ trì đánh giá, nếu tiêu chí CCN được đánh giá là đạt thì xã còn lại cũng được mặc định là đạt đối với tiêu chí CCN</p> <p>- Đối với ý kiến (2): Bảo lưu, lý do việc kiểm tra thực tế vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung là thuộc thẩm quyền của địa phương trước khi hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét công nhận đối với yêu cầu này.</p>
5		Vĩnh Long	<p>- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh: đề nghị bổ sung “Nội dung thuộc chỉ tiêu 6.7: Đảm bảo an toàn thực phẩm” lĩnh vực ngành Công Thương quản lý.</p> <p>- Chương II. Hướng dẫn thực hiện một số nội dung tiêu chí thuộc bộ tiêu chí</p>	<p>- Bảo lưu.</p> <p>Tại Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg, đối với nội dung tiêu chí số 6.7. Đảm bảo an toàn thực phẩm, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn; UBND cấp tỉnh quy định cụ</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			<p>quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030</p> <p>Đề nghị bổ sung: Hướng dẫn thực hiện nội dung tiêu chí “6.7. Đảm bảo an toàn thực phẩm” lĩnh vực ngành Công Thương quản lý</p> <p>+ Yêu cầu nội dung tiêu chí: Xã được công nhận “Đạt” nội dung tiêu chí “6.7. Đảm bảo an toàn thực phẩm ngành Công Thương khi có 100% số hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại địa bàn xã tuân thủ các quy định về an toàn thực phẩm.</p> <p>+ Đánh giá thực hiện: Đối tượng đánh giá, bao gồm: hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc ngành Công Thương quản lý như sản phẩm bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo và dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý (Danh mục các sản phẩm/nhóm sản phẩm thực phẩm, hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Công Thương được quy định cụ thể tại theo Phụ lục IV Danh mục sản phẩm/nhóm sản phẩm thực phẩm; hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương được ban hành kèm</p>	<p>thể việc áp dụng đối với từng nhóm xã.</p>

TT	Điều, khoản	Đơn vị góp ý/phản biện	Nội dung góp ý/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			<p>theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm) và các cơ sở được quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm). Không đánh giá đối với hộ gia đình, cơ sở sản xuất chỉ để tiêu dùng, không bán ra thị trường.</p> <p>Lý do: Thông tư số 14/2020/TT-BNNMT ngày 27/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã hướng dẫn thực hiện một số nội dung tiêu chí, điều kiện thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026–2030, trong đó có tiêu chí “6.7. Đảm bảo an toàn thực phẩm”. Tuy nhiên, để việc đánh giá phù hợp với thực tiễn công tác đảm bảo an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương, đề nghị Bộ Công Thương ban hành hướng dẫn cụ thể hơn.</p>	